

Số: 1004/BC-SNN

Bình Dương, ngày 12 tháng 6 năm 2017

## BÁO CÁO

### Tình hình sạt lở bờ sông trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Căn cứ Quyết định số 01/2011/QĐ-TTg ngày 04/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển;

Thực hiện Công văn số 48/TWPCTT ngày 30/5/2017 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai về việc rà soát, tổng hợp tình hình sạt lở bờ sông, bờ biển,

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Bình Dương báo cáo như sau:

#### 1. Tình hình sạt lở bờ sông

- Sông Sài Gòn: Bờ sông thuộc địa phận tỉnh Bình Dương có 39 điểm sạt lở, với tổng chiều dài sạt lở khoảng 23.606m, chiều dài mỗi điểm từ 6 ÷ 735m, chiều rộng sạt lở vào phía bờ từ 1 ÷ 30m, trong đó có 36 điểm xuất hiện từ các năm trước (06 điểm vẫn tiếp tục sạt lở trong năm 2016 thuộc xã Thanh Tuyền huyện Dầu Tiếng) và 03 điểm mới xuất hiện trong năm 2016 đã ổn định (có 02 điểm thuộc thành phố Thủ Dầu Một (01 điểm thuộc quy hoạch Ecovilas thuộc phường Tương Bình Hiệp dài khoảng 06m, 01 điểm thuộc khu quy hoạch HUD thuộc Mỹ Hảo 2 phường Chánh Mỹ dài khoảng 70m) và 01 điểm thuộc khu phố 6 thị trấn Dầu Tiếng dài khoảng 25m, chiều rộng từ 01m đến 06m).

- Sông Thị Tính: Bờ sông có 06 điểm sạt lở thuộc địa bàn xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, với tổng chiều dài sạt lở khoảng 6.490m đều xuất hiện từ các năm trước, hiện nay đã ổn định và không có điểm sạt lở mới.

- Sông Đồng Nai: Bờ sông thuộc địa phận tỉnh Bình Dương có 21 điểm sạt lở (18 điểm sạt lở cũ từ những năm trước và 03 điểm sạt lở mới trong năm 2016). Hiện nay, bờ sông Đồng Nai thuộc thị xã Tân Uyên và huyện Bắc Tân Uyên có 169 hộ dân có nhà ở nằm trong vùng có nguy cơ sạt lở, trong đó có 139 hộ dân thuộc diện cần di dời. Trong đó: 79 hộ thuộc thị xã Tân Uyên và 15 hộ thuộc huyện Bắc Tân Uyên chưa nhận tiền hỗ trợ di dời; 45 hộ thuộc huyện Bắc Tân Uyên đã nhận tiền hỗ trợ nhưng chưa di dời do điều kiện của các hộ dân khó khăn, kinh phí hỗ trợ di dời thấp.

- Sông Bé: Bờ sông có 17 điểm sạt lở xuất hiện từ năm 2013 trở về trước với tổng chiều dài sạt lở khoảng 3.600m, chiều rộng sạt lở vào phía bờ từ 01 ÷ 03m và làm ảnh hưởng đất sản xuất nông nghiệp của 25 hộ dân thuộc các xã An Thái, Vĩnh Hòa huyện Phú Giáo, hiện nay đã ổn định và không có điểm sạt lở





mới. Ngoài ra, còn 04 điểm sạt lở đất phía hạ lưu đập Phước Hòa thuộc xã An Thái, huyện Phú Giáo xảy ra từ năm 2010 với tổng chiều dài sạt lở 220m, chiều dài mỗi điểm từ 20 ÷ 100m, chiều rộng mỗi điểm từ 20 ÷ 40m. Tình trạng sạt lở đất xảy ra từ khi chặn dòng Sông Bé và tích nước trong lòng hồ Phước Hòa.

## **2. Đánh giá công tác xử lý sạt lở bờ sông**

Nguyên nhân sạt lở bờ sông trên địa bàn tỉnh Bình Dương phần lớn do dòng chảy và khai thác cát dưới lòng sông. Hiện tượng sạt lở bờ sông bắt đầu từ năm 2000 và mức độ sạt lở mạnh nhất tập trung trong 02 năm 2003-2004. Năm 2005, Ủy ban nhân dân tỉnh đã đình chỉ các hoạt động khai thác cát trên sông Sài Gòn, Đồng Nai thuộc địa phận tỉnh Bình Dương. Tuy nhiên, tình hình khai thác cát trái phép vẫn còn diễn ra lén lút cùng với ảnh hưởng của dòng chảy tự nhiên và hoạt động của các bến thủy nội địa nên một số điểm sạt lở vẫn tiếp tục sạt lở thêm và phát sinh một số điểm sạt lở mới.

Bờ sông Đồng Nai đoạn từ cầu Rạch Tre đến Thị Ủy Tân Uyên là vùng sạt lở nghiêm trọng nhất trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Đây là đoạn sông phân lạch, có nhiều đoạn co hẹp, lạch sâu, dòng chảy có vận tốc lớn đào xói bờ tạo độ dốc lớn làm gia tăng mức độ mất ổn định tổng thể. Hiện tượng sạt lở ảnh hưởng tới đường ĐT 747, có đoạn chỉ còn cách mép sông 10m và hiện vẫn đang tiếp diễn nhất là đến mùa mưa do nước sông dâng cao, chảy mạnh. Riêng với đường nội bộ dọc bờ sông thì có đoạn chỉ còn cách đường nhựa khoảng 5m. Nhằm ngăn chặn quá trình sạt lở bờ sông do tác động của các yếu tố tự nhiên và nhân tạo, góp phần chỉnh trang đô thị, bảo vệ môi trường, đảm bảo phát triển bền vững cho khu vực, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đã đầu tư Dự Án “Xây dựng bờ kè chống sạt lở sông Đồng Nai đoạn từ cầu Rạch Tre đến Thị ủy thị xã Tân Uyên” với tổng chiều dài 1850m, dự trù kinh phí khoảng 600 tỷ đồng, hiện nay Dự án đang thực hiện giai đoạn 1 (với 03 đoạn kè dài 660m, tổng dự toán công trình là 200.624.163.000 đồng) và chuẩn bị thực hiện giai đoạn 2.

Do điều kiện kinh tế khó khăn, ngân sách nhà nước chỉ tập trung xây dựng kè chống sạt lở cho khu vực trung tâm đô thị, có mật độ dân cư đông, đối với các điểm sạt lở trên địa bàn nông thôn, dân cư thưa, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các địa phương có kế hoạch hướng dẫn nhân dân trồng cây để chống sạt lở, bảo vệ đất.

Để hỗ trợ các hộ dân nằm trong vùng có nguy cơ sạt lở cao di dời đến nơi ở mới an toàn, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính nghiên cứu điều chỉnh, sửa đổi Quyết định số 479/QĐ-UBND, ngày 22/02/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chính sách hỗ trợ kinh phí di dời các hộ dân ở ven sông Đồng Nai - huyện Tân Uyên (nay là thị xã Tân Uyên và huyện Bắc Tân Uyên), tỉnh Bình Dương để phù hợp với tình hình thực tế và Sở Tài nguyên - Môi trường có văn bản hướng dẫn về trình tự thu hồi đất, cơ quan có thẩm quyền xác định mức độ sạt lở, sụt lún để làm cơ sở thực hiện thu hồi đất đối với các hộ nằm trong diện sạt lở phải cưỡng chế thu hồi đất (theo quy định tại Điều 65 Luật Đất đai).



### 3. Sắp xếp ưu tiên các khu vực sạt lở cần xử lý

- Đối với sông Đồng Nai: Sạt lở bờ sông Đồng Nai ảnh hưởng đến khu dân cư tập trung là sạt lở nguy hiểm. Trước mắt, nghiên cứu biện pháp trồng cây ven sông chống sạt lở, xây dựng các khu tái định cư mới để di dời những hộ dân có nhà nằm trong phạm vi cách bờ sông từ 05 ÷ 20m. Về lâu dài, cần đầu tư xây dựng kè kiên cố chống sạt lở, bảo vệ khu dân cư. Đồng thời, nghiêm cấm khai thác cát dưới lòng sông, thường xuyên kiểm tra không để xảy ra nạn khai thác cát trái phép ảnh hưởng tới dòng chảy, gây xói, lở bờ sông.

- Đối với sông Sài Gòn, sông Thị Tính: Sạt lở bờ sông ảnh hưởng chủ yếu đến đất sản xuất nông nghiệp, đất trồng, chưa ảnh hưởng đến khu vực dân cư. Để hạn chế sạt lở, cần tăng cường và có biện pháp ngăn chặn dứt điểm tình trạng khai thác cát trái phép; có kế hoạch trồng cây chắn sóng như tầm vông, tre, trúc.... để giữ bờ, chống sạt lở.

- Đối với sông Bé: Sạt lở phía hạ lưu đập sau khi chặn dòng sông Bé và tích nước trong hồ Phước Hòa, tình trạng sạt lở vẫn tiếp tục diễn ra và chưa ổn định.

### 4. Kiến nghị

Công trình thủy lợi Phước Hòa được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao cho Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Dầu Tiếng - Phước Hòa quản lý khai thác. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Công ty khảo sát đánh giá nguyên nhân gây ra tình trạng sạt lở phía sau hạ lưu đập, từ đó đề xuất phương án khắc phục, đồng thời có chính sách hỗ trợ các hộ dân bị ảnh hưởng diện tích đất sản xuất do tình trạng sạt lở gây ra để người dân yên tâm sản xuất, ổn định đời sống.

(Có phụ lục gửi kèm báo cáo)

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình sạt lở bờ sông trên địa bàn tỉnh Bình Dương, kính trình Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai xem xét ./.

Nơi nhận: *HL*

- Ban chỉ đạo TW về PCTT;
- Chi cục PCTT KV miền Nam;
- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, XDCT, CCTL, Ca (06).

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



*Lê Cảnh Dân*



**PHỤ LỤC 1: CÁC KHU VỰC SẠT LỖ BỜ SÔNG**

STT	Địa điểm	Tuyến đê/Bờ sông	Km ÷ Km (với đê), mốc định vị đối với khu vực khác (*)	Thời gian xảy ra sạt lở	Quy mô sạt lở (m)			Mức độ ảnh hưởng tới dân sinh, kinh tế	Ghi chú (Ghi rõ sạt lở kê đã xây dựng/dự án đang thực hiện)	
					Dài	Rộng	Sâu			
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	
1	Thành phố Thủ Dầu Một	Sông Sài Gòn	Thuộc quy hoạch Ecovilas, phường Tương Bình Hiệp	Năm 2016	6			Không		
2			Khu quy hoạch HUD thuộc Mỹ Hào 2, phường Chánh Mỹ	Năm 2017	50			Không		
3	Thị xã Bến Cát		Có 04 điểm nằm rải rác thuộc xã Phú An	Từ 2012 trở về trước	50 ÷ 500	2 ÷ 10		Ảnh hưởng đến đất sản xuất nông nghiệp của người dân		
4			Có 06 điểm nằm rải rác thuộc xã An Tây	Từ 2012 trở về trước	50 ÷ 500	2 ÷ 10				
5	Huyện Dầu Tiếng		Có 07 điểm nằm rải rác thuộc xã Thanh Tuyên	Từ 2014 trở về trước (06 điểm vẫn tiếp tục sạt lở thêm trong năm 2016)	10 ÷ 735	2 ÷ 30				
6			Có 15 điểm nằm rải rác thuộc xã Thanh An	Từ 2014 trở về trước	10 ÷ 735	2 ÷ 30				
7			Có 05 điểm nằm rải rác thuộc thị trấn Dầu Tiếng	Từ 2014 trở về trước (có 01 điểm sạt lở thêm trong năm 2016)	10 ÷ 735	2 ÷ 30				
8	Huyện Dầu Tiếng		Sông Thị Tính	Có 06 điểm nằm rải rác thuộc xã An Lập	Từ 2011 trở về trước	6.490				Ảnh hưởng đến đất sản xuất nông nghiệp của người dân



STT	Địa điểm	Tuyến đê/Bờ sông	Km ÷ Km (với đê), mốc định vị đối với khu vực khác (*)	Thời gian xảy ra sạt lở	Quy mô sạt lở (m)			Mức độ ảnh hưởng tới dân sinh, kinh tế	Ghi chú (Ghi rõ sạt lở kể đã xây dựng/dự án đang thực hiện)
					Dài	Rộng	Sâu		
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
9	Thị xã Tân Uyên	Sông Đồng Nai	Có 09 điểm nằm rải rác thuộc xã Thạnh Phước, Thạnh Hội và thị trấn Uyên Hưng	06 điểm sạt lở từ năm 2015 trở về trước, 03 điểm sạt lở năm 2016	50 ÷ 2000	2 ÷ 12		Ảnh hưởng đến 79 hộ dân, cần phải di dời	
10	Huyện Bắc Tân Uyên		Có 06 điểm nằm rải rác thuộc xã Lạc An	Từ 2014 trở về trước	40 ÷ 100	3 ÷ 15		Ảnh hưởng đến 90 hộ dân (có 60 hộ cần phải di dời)	
11			Có 04 điểm nằm rải rác thuộc xã Thường Tân	Từ 2014 trở về trước	40 ÷ 100	3 ÷ 15			
12			Có 02 điểm nằm rải rác thuộc xã Tân Mỹ	Từ 2014 trở về trước	40 ÷ 100	3 ÷ 15			
13	Huyện Phú Giáo	Sông Bé	Có 17 điểm nằm rải rác thuộc xã An Thái, Vĩnh Hòa	Từ 2013 trở về trước	3600	1 ÷ 3		Ảnh hưởng đất sản xuất nông nghiệp của 25 hộ dân	
			Có 04 điểm phía hạ du đập Phước Hòa thuộc xã An Thái	Năm 2010		220	20 ÷ 40		Ảnh hưởng đất sản xuất nông nghiệp của 02 hộ dân



**PHỤ LỤC 2: THỐNG KÊ CÁC TUYẾN KÈ ĐÃ XÂY DỰNG**

STT	Địa điểm	Tuyến đê/Bờ sông	Km ÷ Km (với đê), mốc định vị đối với khu vực khác	Thời gian xây dựng	Chiều dài (m)	Giải pháp kỹ thuật	Đánh giá hiệu quả giải pháp	Ghi chú
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Thị xã Tân Uyên, Bình Dương	Sông Đồng Nai	Đoạn từ cầu Rạch Tre đến Thị ủy thị xã Tân Uyên	4 năm (từ năm 2015 đến năm 2018)	660	Xây dựng tuyến kè kiên cố bảo vệ bờ sông	Đoạn bờ sông có tuyến kè không còn bị sạt lở, người dân ổn định đời sống, sản xuất. Tuyến kè góp phần chỉnh trang đô thị, bảo vệ môi trường, đảm bảo phát triển bền vững cho khu vực.	

**PHỤ LỤC 3: SẮP XẾP ƯU TIÊN CÁC KHU VỰC SẠT LỖ CẤP BÁCH CẦN XỬ LÝ**

STT	Địa điểm	Tuyến đê/Bờ sông	Km ÷ Km (với đê), mốc định vị đối với khu vực khác (*)	Đề xuất giải pháp	Ghi chú
	(1)	(2)	(3)	(4)	(6)
1	Thị xã Tân Uyên	Sông Đồng Nai	Có 01 điểm thuộc thị trấn Uyên Hưng	Xây dựng tuyến kè kiên cố bảo vệ bờ sông	Sạt lở nguy hiểm
			Có 08 điểm nằm rải rác thuộc xã Thạnh Phước, Thạnh Hội	Trước mắt, trồng cây ven sông chống sạt lở, di dời các hộ dân hộ dân có nhà nằm trong phạm vi cách bờ sông từ 05 ÷ 20m đến các khu tái định cư để yên tâm sinh sống, sản xuất. Về lâu dài cần xây dựng tuyến kè kiên cố bảo vệ bờ sông	
2	Huyện Bắc Tân Uyên		Có 06 điểm nằm rải rác thuộc xã Lạc An		
3			Có 04 điểm nằm rải rác thuộc xã Thường Tân		
4		Có 02 điểm nằm rải rác thuộc xã Tân Mỹ			
5	Thành phố Thủ Dầu Một	Sông Sài Gòn	Thuộc quy hoạch Ecovilas, phường Tương Bình Hiệp	Trồng cây ven sông để giữ bờ, chống sạt lở	Sạt lở chỉ ảnh hưởng đến đất sản xuất nông nghiệp, không có nhà dân
6			Khu quy hoạch HUD thuộc Mỹ Hào 2, phường Chánh Mỹ		
7	Thị xã Bến Cát		Có 04 điểm nằm rải rác thuộc xã Phú An		
8			Có 06 điểm nằm rải rác thuộc xã An Tây		
9	Huyện Dầu Tiếng	Có 07 điểm nằm rải rác thuộc xã Thanh Tuyên			
10		Có 15 điểm nằm rải rác thuộc xã Thanh An			
11		Có 05 điểm nằm rải rác thuộc thị trấn Dầu Tiếng			
12	Huyện Dầu Tiếng	Sông Thị Tính	Có 06 điểm nằm rải rác thuộc xã An Thái		
13	Huyện Phú Giáo	Sông Bé	Có 17 điểm nằm rải rác thuộc xã An Thái, Vĩnh Hòa và 04 điểm phía hạ du đập Phước Hòa thuộc xã An Thái		

